

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2020/HS-ST

Ngày: 27-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Liệt Trinh**;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Văn Rua**;

Bà **Nguyễn Ngọc Diễm**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Huỳnh PH** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Bảo Quốc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 281/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Trúc L**, sinh năm 1971 tại Kiên Giang.

Nơi cư trú: phường A, quận B, thành phố C; Chỗ ở: như trên; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn Y (chết) và bà Ngô Thị H (chết); Anh, chị, em ruột: Có 07 người, lớn nhất sinh năm 1960, nhỏ nhất sinh năm 1979. Chồng: Bùi Nghĩa H, sinh năm 1969 (đã L hôn); Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2001;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/3/2020.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Vũ Thanh Toàn và luật sư Trịnh Hữu Bình – Văn phòng Luật sư Lê Khanh - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị Tuyết V, sinh năm 1965. Địa chỉ phường A, quận B, thành phố C. Vắng mặt

2. Bà Phan Hồng T, sinh năm 1974. Địa chỉ phường A, quận B, thành phố C. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua đơn tố giác của quần chúng nhân dân, khoảng 14 giờ 40 phút ngày 20/12/2019 Đội Cảnh sát hình sự Công an quận B, thành phố C kết hợp với Công an phường A, quận B tiến hành kiểm tra hành chính đối với Trần Thị Trúc L. Qua kiểm tra phát hiện trong điện thoại di động hiệu Samsung có sim số 01653194308 (chuyển đổi sang sim 10 số là 0353194308) bên trong có chứa nội dung liên quan đến việc mua bán số đề.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại Samsung Galaxy màu đen, số seri: R58KA52NV2A, số IMEI: 351804100234806, bên trong sử dụng sim số 0353194308 của Trần Thị Trúc L; Tiền Việt Nam: 1.098.000 đồng (trong đó 98.000 đồng là tạm giữ khi phát hiện, 1.000.000 đồng là tiền bị cáo L tự nguyện nộp về phần thu lợi bất chính từ việc mua bán số đề).

Quá trình điều tra Trần Thị Trúc L khai nhận: Thông qua mối quan hệ bạn bè L quen biết người tên H (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). L và H thỏa thuận với nhau L sẽ nhận ghi bán số đề cho những người mua sau đó tổng hợp lại và giao cho H thông qua số điện thoại 0375455749. Lợi ích L được hưởng là 1% trên tổng số tiền bán được. Từ đầu tháng 12/2019, L bắt đầu bán số đề cho Phạm Thị Tuyết V, Phan Hồng T và các số điện thoại 0868927064, 0939175051, 0939013726 (chưa xác định được người sử dụng). Cách thức giao dịch là những người có nhu cầu mua số đề tự đến gặp L để trực tiếp mua hoặc nhắn tin qua điện thoại, nếu L đồng ý bán sẽ nhắn lại cùng nội dung và thêm từ “OK” ở phía sau để xác nhận việc mua, bán. Ngoài ra, L còn bán cho những người quen biết đến gặp trực tiếp mua mà không thông qua điện thoại. Sau đó, L tổng hợp lại và chuyển cho H để nhận tiền hoa hồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết ở các đài truyền thống để xác định thắng, thua. Số đầu đuôi, lô hai con 1.000 đồng sẽ thắng được 70.000 đồng; số lô ba con, số đá 1.000 đồng sẽ thắng được 600.000 đồng.

Căn cứ vào biên bản kiểm tra điện thoại xác định số tiền dùng để đánh bạc được trong ngày 19/12/2019 của Trần Thị Trúc L như sau:

Đài An Giang: 45.452.000 đồng. Trong đó: Số tiền của người mua thông qua điện thoại là 31.028.000 đồng; Số tiền đến trực tiếp gặp L để mua là 14.434.000 đồng.

Đài Tây Ninh: 1.497.000 đồng. Trong đó: Số tiền của người mua thông qua điện thoại là 447.000 đồng; Số tiền đến trực tiếp gặp L để mua là: 1.050.000 đồng.

Đài Bình Thuận: 1.261.000 đồng. Trong đó: Số tiền của người mua thông qua điện thoại là 87.000 đồng; Số tiền đến trực tiếp gặp L để mua là: 1.174.000 đồng.

Đài Miền Bắc: 64.929.000 đồng. Trong đó: Số tiền của người mua thông qua điện thoại là 26.853.000 đồng; Số tiền đến trực tiếp gặp L để mua là: 38.076.000 đồng.

Đối với Phạm Thị Tuyết V ngày 19/12/2019 dùng điện thoại di động nhắn tin cho L mua số đề đài Tây Ninh và đài An Giang số tiền 1.530.000 đồng; Phan Hồng T ngày 19/12/2019 dùng điện thoại di động nhắn tin cho L mua số đề đài miền Bắc và đài An Giang số tiền 4.600.000 đồng; Do số tiền dùng để đánh bạc không đủ yếu tố định khung để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V và T.

Đối với những người sử dụng các số điện thoại 0868927064, 0939175051, 0939013726 để mua số đề của L; người phụ nữ tên H nhận phôi đề từ L, do chưa xác định được họ, chữ đệm và tên cụ thể nên Viện kiểm sát đã giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố C tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Qua lời khai và kiểm tra, đối chiếu dữ liệu tin nhắn trong điện thoại di động của Trần Thị Trúc L đã xác định được ngày 19/12/2019, bị cáo Trần Thị Trúc L đã tổ chức ghi số đề với số tiền như trên.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSBT ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C đã truy tố bị cáo Trần Thị Trúc L về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Ngoài ra, bị cáo còn thừa nhận thời gian bán số đề đến khi bị bắt, mỗi ngày thu nhập từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng (là 1% huê hồng), nhưng sau đó khi đại diện Viện kiểm sát đặt lại câu hỏi này thì bị cáo lại khai thu nhập chỉ từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Quan điểm của Kiểm sát viên: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35, điểm s

khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1, điều 52, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo như sau:

Phạt tiền bị cáo Trần Thị Trúc L từ 220.000.000 đồng đến 240.000.000;

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu sung công quỹ của bị cáo Trần Thị Trúc L:

- 01 điện thoại Samsung Galaxy màu đen, số seri: R58KA52NV2A, số IMEI: 351804100234806, bên trong sử dụng sim số 0353194308;

- Buộc bị cáo nộp tiền thu lợi bất chính 7.000.000 đồng;

- Tạm giữ số tiền Việt Nam 1.098.000 đồng (Một triệu không trăm chín mươi tám ngàn đồng) để bảo đảm thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Thống nhất việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng, tuy nhiên về tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015; đồng thời giảm mức phạt tiền là hình phạt chính từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với phần tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo đồng ý với phần bào chữa cho bị cáo do người bào chữa cho bị cáo nêu tại phiên tòa.

Phát biểu lời nói sau cùng, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ số tiền phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như các Biên bản vụ việc được lập lúc 14 giờ 40 phút ngày 20/12/2019; các biên bản hỏi cung, biên bản kiểm tra điện thoại, Bảng thống kê phoir đề ngày 19/12/2019, cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12/2019 đến ngày 19/12/2019, Trần Thị Trúc L đã có hành vi tổ chức bán số đề cho nhiều người tham gia tại phường A, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, trong đó xác định được ngày 19/12/2019 L bán số đề đài An Giang với số tiền dùng để đánh bạc là 45.452.000 đồng; Đài miền Bắc số tiền dùng để đánh bạc 64.929.000 đồng.

[3] Tổng số tiền dùng để đánh bạc ngày 19/12/2019 là 110.381.000 đồng, trong đó đài An Giang với số tiền dùng để đánh bạc là 45.452.000 đồng; Đài miền Bắc số tiền dùng để đánh bạc 64.929.000 đồng; trên cơ sở nêu trên, nhận thấy hành vi ghi số đề của bị cáo L có đủ yếu tố cấu thành của tội tổ chức đánh bạc. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong cùng ngày 19/12/2019, bị cáo bán số đề của 02 đài với số tiền mỗi đài trên 20.000.000 đồng, nên đã phạm tội thuộc trường hợp 02 lần, nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, khi bị phát hiện đã nộp tiền thu lợi bất chính, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cần lưu ý bị cáo về việc khai trước sau không thống nhất về số tiền thu lợi bất chính từ việc hưởng huê hồng khi bán số đề.

[6] Về lượng hình: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì muốn có thu nhập mà không phải bằng sức lao động chân chính, bị cáo tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số đề thông qua kết quả mở thưởng của các Công ty Xổ số kiến thiết. Theo tài liệu điều tra, thì dù bị cáo chỉ ghi đề, rồi giao lại người khác để hưởng hoa hồng, nhưng hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng hành vi phạm tội nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trên cơ sở hành vi phạm tội của các bị cáo đã được thẩm tra tại phiên tòa, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, nên không cần thiết phạt tù, chỉ phạt tiền là hình phạt chính như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về xử lý vật chứng và tịch thu tiền thu lợi bất chính: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên số tiền thu lợi bất chính truy nộp phải là 7.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị Trúc L** phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

2- Căn cứ: Điều 35, điểm s, i khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1, điều 52, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Trúc L, phạt tiền là hình phạt chính 220.000.000 đồng (hai trăm, hai mươi triệu).

3-Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ của bị cáo Trần Thị Trúc L:

- 01 điện thoại Samsung Galaxy màu đen, số seri: R58KA52NV2A, số IMEI: 351804100234806, bên trong sử dụng sim số 0353194308 (sim số tiêu hủy);

- Buộc bị cáo nộp tiền thu lợi bất chính 7.000.000 đồng;
- Tạm giữ số tiền Việt Nam 1.098.000 đồng (Một triệu, không trăm, chín mươi tám ngàn đồng) để bảo đảm thi hành án.

Các vật chứng nêu trên căn cứ vào Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKS ngày 30/6/2020 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy.

4-Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thị Trúc L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ

xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND Q.Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q.Bình Thủy;
- Công an quận Bình Thủy;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an TPCT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Đào Liệt Trinh